

TẬP ĐỌC

BÉ THÀNH PHI CÔNG

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

Chú ý các từ ngữ : *buồng lái, lùi dần, cuộn cuộn, gió lốc,...* (MB) ; *quay vòng, buồng lái, không vượt, biến mất, không run, cuộn cuộn, cao tít, đỉnh trời, buồn ngủ,...* (MN).

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Hiểu nghĩa những từ ngữ mới : *phi công, buồng lái, sân bay.*

– Hiểu được trò chơi đu quay, sự thú vị của trò chơi ; vui thích với những nét ngộ nghĩnh, đáng yêu và sự dũng cảm của chú phi công tí hon.

3. Học thuộc lòng một vài khổ thơ

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Tranh minh hoạ bài thơ trong SGK. Thêm tranh, ảnh các chú phi công trong buồng lái (nếu có).

181

+ Những câu thơ nào cho thấy chú bé tỏ ra rất dũng cảm ? (HS phát biểu. GV chốt lại : Thấy cảnh tượng dưới mặt đất biến đổi lạ lùng : *hồ nước lùi dần, cây chạy ngược, con đường biến mất...* nhưng chú bé *không run, không run* – tưởng chú rất dũng cảm nhưng thực ra chú chỉ tỏ ra dũng cảm, bởi mẹ vẫn dưới đất đang cười với chú nên chú mới không run. Sau đó, chú đã quen hơn, thật sự dũng cảm vì máy bay tăng tốc, bay lên cao : *cuộn cuộn máy bay, ào ào gió lốc, quay vòng, quay vòng, bay lên cao tít.* Chú bé không sợ hãi, vẫn mở mắt nhìn nên mới thấy rõ những cảnh tượng dưới mặt đất : *lại gặp mặt đất, lại gặp hàng cây...*)

– Một HS đọc khổ thơ 6. Cả lớp đọc thầm lại khổ thơ, *tìm những câu thơ cho thấy chú bé rất ngộ nghĩnh, đáng yêu ?* (Máy bay lên cao, chú bé bỗng buồn ngủ – trẻ con ham nghịch thường bất ngờ buồn ngủ. Chú đòi mẹ : “*Mẹ ơi, mẹ bế!*”. Mẹ bế chú xuống ngay. Chú *sà vào lòng mẹ. Mẹ là sân bay.*)

– Em hiểu câu thơ “*Sà vào lòng mẹ / Mẹ là sân bay*” như thế nào ? (Bé làm nũng mẹ. / Lòng mẹ ấm áp, như là sân bay cho máy bay nghỉ ngơi, hạ cánh. / Lòng mẹ như sân bay, như nơi người phi công vui mừng được hạ cánh nghỉ sau những giờ lao động căng thẳng...)

4. Học thuộc lòng một vài khổ thơ em thích

– Một, hai HS đọc lại bài thơ.

– HS chọn HTL một vài khổ thơ mình thích. Tự nhắm đọc thuộc.

– HS thi đọc thuộc lòng một vài khổ thơ hoặc cả bài thơ.

5. Củng cố, dặn dò

GV dặn HS về nhà tiếp tục HTL những khổ thơ các em thích ; khuyến khích HS học thuộc lòng cả bài thơ.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS kể lại truyện *Buổi học thể dục* theo lời của một nhân vật.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

HS quan sát tranh. GV giải thích cho các em về trò chơi đu quay trong công viên : Có độ mười em bé ngồi trên đu quay, mỗi chiếc đu có hình một con vật hoặc sự vật (hổ, thỏ, máy bay, ô tô,...). Dưới vòng đu quay tròn, bố mẹ các em có thể đứng nhìn con, hoặc trò chuyện với nhau. Từ đó, GV giới thiệu bài thơ : bé ngồi trên chiếc đu hình máy bay và trở thành “phi công”.

2. Luyện đọc

a) GV đọc diễn cảm bài thơ (nhịp ngắn ; giọng kể vui, hồn nhiên, đầy tình cảm âu yếm với bé).

(HS quan sát tranh minh hoạ để hiểu được trò chơi của bé.)

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ

– Đọc từng dòng thơ (hoặc 2, 3 dòng thơ).

– Đọc từng khổ thơ trước lớp.

+ HS tiếp nối nhau đọc 6 khổ thơ. GV nhắc HS đổi giọng khi đọc lời nũng nịu của bé : “*Mẹ ơi, mẹ bế !*”

+ HS tìm hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải sau bài. GV dùng ảnh giúp HS hiểu thêm các từ ngữ : *buồng lái, sân bay*.

– Đọc từng khổ thơ trong nhóm.

– Cả lớp đọc ĐT bài thơ.

3. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài

– HS đọc thầm bài thơ, trả lời câu hỏi : *Bé chơi trò chơi gì ?* (Bé được mẹ cho chơi đu quay. Bé ngồi vào chiếc đu hình máy bay, và trở thành phi công lái máy bay trên bầu trời.)

– Một HS đọc khổ thơ 2, trả lời : *Bé thấy đội bay của mình như thế nào ?* (Đội bay quay vòng, không chen, không vượt nhau, bay hàng một mà không ai là người cuối cùng.)

– HS đọc thầm các khổ thơ 3, 4, 5, trả lời :

+ *Bé thấy gì khi nhìn xuống mặt đất ?* (Máy bay quay vòng nên lúc đầu bé thấy hồ nước lùi dần, cái cây chạy ngược, ngôi nhà hiện ra, con đường biến mất, mẹ đứng dưới đất đang cười với bé, gió lốc ào ào, máy bay lên cao tít. Sau, máy bay vòng lại, bé lại gặp mặt đất, lại gặp hàng cây, ô tô đang chạy, con vịt đang bơi.)